

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2019/HS-ST
Ngày 15 tháng 5 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Chiên;

Ông Lê Văn Bắc.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Pờ Văn D**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1974, tại: huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: bản H, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: T; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Pờ Văn S (đã chết) và bà Vàng Thị D (tên gọi khác: Vàng Thị L), sinh năm 1932, hiện đang sinh sống tại bản H, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Bị cáo có 02 tiền án: Tại Bản án số 31/2010/HSST, ngày 06/7/2010 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 13/2015/HSST, ngày 20/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, bị cáo bị xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Trước năm 2010, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử 02 lần về tội “Trộm cắp tài sản”, 01 lần về tội “Vận chuyển trái phép

chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tại các bản này và đã được xóa án tích về các tội này.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/01/2019 đến ngày 10/01/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Pờ Văn T, sinh năm 1992, trú tại: Bản H, xã K, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 01 năm 2019, Pờ Văn D đi xe máy từ nhà đến khu vực Bản Hợp II, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, mục đích đi mua Heroine về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Đi đến bản Hợp II, D gặp 01 người thanh niên lạ khoảng 30 tuổi, người dân tộc T ở trên đường, qua trao đổi, D đã đưa cho người thanh niên đó 500.000 đồng và nhờ người đó mua hộ Heroine còn D đứng đợi ở đường. Khoảng 20 phút sau, người thanh niên đó quay lại và đưa cho D 01 gói Heroine được gói người bằng mảnh nilon màu trắng buộc thắt lại. Biết đó là Heroine nên D đã nhận gói Heroine từ người đàn ông đó và không mở ra xem mà bỏ vào trong túi áo ngực đang mặc rồi đi về nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày, D về đến nhà và bỏ gói Heroine trong túi ra, lấy tay cầu một ít Heroine để sử dụng cho bản thân, số còn lại D gói lại và cất vào túi áo rồi đi ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 04 tháng 01 năm 2019, D lấy dao lam có sẵn trong nhà chia nhỏ số Heroine mua được ra thành 04 phần và gói lại, trong đó, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng buộc thắt lại, 03 gói được gói bằng giấy báo gói gấp lại. Sau đó, D đem gói Heroine được gói bằng mảnh nilon cất giấu tại khe gỗ trên chuồng gà nhà D còn 03 gói được gói ngoài bằng giấy báo thì D giấu vào tay áo bên trái đang mặc.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/01/2019, D đang ở nhà thì có Pờ Văn T đến hỏi mua Heroine của D. D đã bán cho T 01 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh giấy báo với giá 46.000 đồng. Nhận được Heroine, T đi ra khỏi nhà D và đã sử dụng hết số Heroine mua được của D. Hồi 10 giờ 10 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Phong Thổ tiến hành kiểm tra tại nhà D, D đã tự giác lấy từ trong tay áo bên trái đang mặc ra 02 gói Heroine được gói ngoài bằng giấy báo và số tiền 46.000 đồng. Sau khi nghe tổ công tác vận động, giải thích, D tiếp tục ra khu vực khe gỗ trên chuồng gà lấy gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng buộc thắt lại giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, thu giữ toàn bộ 03 gói Heroine và số tiền 2.066.000 đồng do D giao nộp, trong đó có 46.000 đồng là tiền bị cáo đã bán Heroine cho Pờ Văn T mà có, 2.020.000 đồng là tiền do gia đình bị cáo bán ngan mà có.

Tại Kết luận giám định số: 67/GĐ-KTHS, ngày 07/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Vật chứng (gồm 03 gói chất bột

khô vón cục màu trắng) thu giữ được của Pờ Văn D có tổng khối lượng 0,28 gam, mẫu vật gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS, ngày 05/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử Pờ Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm q (tái phạm nguy hiểm), khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự do bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Pờ Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử phạt bị cáo Pờ Văn D từ 08 (Tám) đến 09 (Chín) năm tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên ngoài có ghi tang vật vụ án Pờ Văn D, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 46.000 đồng, trả lại cho bị cáo số tiền 2.020.000 đồng. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với qui định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Pờ Văn D đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 01 năm 2019, Pờ Văn D đi xe máy từ nhà đến khu vực Bản Hợp II, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ và nhờ 01 người đàn ông không quen biết mua hộ một gói Heroine với giá 500.000 đồng, mục đích mua Heroine về sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Mua được Heroine, D mang về nhà và lấy một ít ra sử dụng, còn lại D chia

thành các gói nhỏ và cất giấu không cho ai biết. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/01/2019, D đã bán cho Pờ Văn T 01 gói Heroine với giá 46.000 đồng. Hồi 10 giờ 10 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Phong Thổ tiến hành kiểm tra tại nhà D, qua vận động, giải thích, D đã tự giác giao nộp cho tổ công tác toàn bộ số Heroine đang cất giấu và số tiền 2.066.000 đồng.

Bị cáo Pờ Văn D là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là **rất nguy hiểm** cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Bị cáo đã hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử: Tại Bản án số 31/2010/HSST, ngày 06/7/2010, bị cáo bị xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 13/2015/HSST, ngày 20/01/2015, bị cáo bị xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng là “tái phạm”. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông đã mua Heroine hộ bị cáo, do quá trình điều tra không xác định được rõ lai lịch cụ thể và tại phiên tòa, bị cáo cũng khai không nhớ rõ tên, tuổi, địa chỉ của người đó nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Pờ Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Phong Thổ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Trước năm 2010, bị cáo đã 03 lần bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, đã bị áp dụng hình phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân mà lại liên tục phạm tội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để tiếp tục cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét. 01 phong bì mặt ngoài có ghi tang vật vụ Pờ Văn D do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 2.066.000 đồng thu giữ của bị cáo, trong đó: 46.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 2.020.000 đồng là tiền của gia đình bị cáo bán ngan mà có do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Pờ Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Pờ Văn D: 09 (Chín) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/01/2019 đến ngày 10/01/2019.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 46.000 đồng là tiền bị cáo bán Heroine mà có. Trả lại cho bị cáo số tiền 2.020.000 đồng là tiền của gia đình bị cáo bán ngan mà có. Toàn bộ số tiền trên đã được bàn giao theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ được lập hồi 15 giờ 00 phút, ngày 05/4/2019 tại Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Pờ Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ
(CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- UBND xã Không Lào;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Hạnh